

Số: 05 /BB-ĐHĐCĐ

Tây Ninh, ngày 25 tháng 3 năm 2019

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 489, đường 30/4, Khu phố 1, Phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
- Thời gian và địa điểm: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh khai mạc vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 25 tháng 3 năm 2019 tại hội trường Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

- Phần nghi thức:

1. Chào cờ
2. Giới thiệu khách mời, cổ đông tham dự và chủ tọa Đại hội.
 - a – Về phía đại biểu khách mời tham dự:
 - Bà: Trương Thùy Dương – Chuyên viên P.TCDN – STC.
 - b – Về phía Công ty:
 - Ông: Trịnh Thành Nghiêm - Chủ tịch Hội đồng quản trị
 - Ông: Nguyễn Thế Bảo - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
 - Ông: Ngô Đức Vũ - Thành viên HĐQT
 - Ông: Trịnh Kiên - Thành viên HĐQT

Ngoài ra, Đại hội còn được đón tiếp các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Báo Tây Ninh và Đài truyền hình Tây Ninh

* Danh sách cổ đông số 214/2019-WTN/VSD-ĐK ngày 14/3/2019 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) Chi nhánh TP.HCM chốt ngày 12/3/2019 gồm có 92 cổ đông. Đại biểu cổ đông/người được ủy quyền tham dự là 51 người, đại diện cho 10.576.827/10.576.827 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Chủ tọa Đại hội: Ông Trịnh Thành Nghiêm – Chủ tịch HĐQT

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

a- Phần thủ tục sau khai mạc.

1. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông.

Sau phần nghi thức, ông Đinh Công Tuấn - Trưởng Ban kiểm soát, thay mặt Ban

thẩm tra tư cách cổ đông dự đại hội đã báo cáo kết quả thẩm tra cổ đông/người đại diện tham dự đại hội như sau:

Tính đến 8 giờ 40 phút ngày 25 tháng 3 năm 2019 có 51 cổ đông (hoặc người nhận ủy quyền của cổ đông) có mặt tham dự Đại hội, đại diện sở hữu cho 10.576.827 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ hoạt động Công ty, Đại hội đồng cổ đông đủ điều kiện tiến hành (*có báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông kèm theo*).

2. Chủ tọa Đại hội giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban kiểm phiếu tại Đại hội:

* Đoàn chủ tịch.

- Ông Trịnh Thành Nghiêm - Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Thế Bảo - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
- Ông Ngô Đức Vũ – Thành viên HĐQT

* Thư ký đại hội.

- Ông Nguyễn Thành Thư – TP.KHKD, Thư ký HĐQT
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh – NV.PKKD.

* Ban kiểm phiếu.

- Ông: Đinh Công Tuân - Trưởng ban
- Ông: Vũ Đình Thung – Thành viên
- Ông: Nguyễn Văn Hùng – Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ thống nhất 100 %.

3. Ông Trịnh Thành Nghiêm, lưu ý một số nội dung chính trong Quy chế làm việc của Đại hội. Toàn văn Quy chế làm việc của Đại hội có trong tài liệu phát cho cổ đông.

Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội với tỷ lệ thống nhất 100 %.

4. Ông Trịnh Thành Nghiêm, thông qua Chương trình Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ thống nhất 100 %.

b- Các báo cáo, tờ trình trình tại đại hội.

1. Ông Nguyễn Thế Bảo – Thành viên HĐQT, Giám đốc, báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và phương hướng hoạt động SXKD năm 2019

2. Ông Trịnh Thành Nghiêm – Chủ tịch HĐQT, báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019

3. Ông Đinh Công Tuân – Trưởng Ban kiểm soát, báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và Kế hoạch năm 2019

4. Bà Trương Thị Bích Thảo – Kế toán trưởng, đọc Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018

5. Ông Nguyễn Thế Bảo – Thành viên HĐQT, Giám đốc, đọc Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch năm 2019; Tờ trình thù lao HĐQT và Ban kiểm soát

năm 2018 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

6. Ông Đinh Công Tuấn – Trưởng Ban kiểm soát, đọc Tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

7. Ông Ngô Đức Vũ – Chủ tịch HĐQT, đọc Tờ trình bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

c- Phần thảo luận của các cổ đông.

Đại hội tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến:

- Kế hoạch xây dựng cơ bản (XDCB) đầu năm xây dựng nhiều, nhưng khi thực hiện chỉ đạt 60 – 70 % kế hoạch. XDCB các tuyến ống nên tính toán về thời gian thu hồi vốn, tính hiệu quả kinh tế của tuyến ống. Tại sao phải khôi phục giếng Long Thành Trung – Hòa Thành, cổ đông đề nghị xem xét hệ thống giếng này có còn là tài sản của Công ty không? Tại sao phải khôi phục? Ban điều hành có giải pháp cụ thể cho việc tình hình nước thô phục vụ cho nhà máy nước trong đợt bê tông hóa kênh tây năm 2019.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2019, để đảm bảo lợi nhuận, có đề cập thời gian điều chỉnh tăng giá nước (tháng 7/2019), ngoài giải pháp tăng giá nước, Công ty còn có giải pháp nào khác không? Đến tháng 7/2019 nếu không được điều chỉnh giá nước thì lợi nhuận có đảm bảo không?

- Các chỉ tiêu sản lượng sản xuất, tiêu thụ, ... năm 2018 không đạt kế hoạch (đặc biệt sản lượng KCN TB giảm dần qua các năm 2016, 2017, 2018) nhưng lợi nhuận có tăng, nguyên nhân do đâu. Kế hoạch năm 2019 các chỉ tiêu sản lượng sản xuất, tiêu thụ, ... tăng nhưng lợi nhuận giảm, đề nghị Ban điều hành xem xét lại, để có giải pháp đảm bảo lợi nhuận cho cổ đông.

- Năm 2019 tiền lương Ban quản lý điều hành, người lao động tính trên cơ sở nào, cổ đông nhận thấy tiền lương người quản lý cao hơn người lao động rất nhiều. Người quản lý bình quân 20 triệu đồng/tháng, người lao động bình quân 8 triệu đồng/tháng. Tại sao lợi nhuận giảm lại có trích quỹ khen thưởng.

- Một số đề xuất, kiến nghị của Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm trước về công tác kế toán, Ban điều hành chưa xử lý triệt để. Cổ đông đề nghị Ban điều hành có giải pháp xử lý cho phù hợp.

Đoàn Chủ tịch giải trình và trả lời những nội dung cổ đông quan tâm:

- Tài sản giếng Long Thành Trung không có trong đánh giá giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa (chuyển cho Công ty mua bán nợ). Khi phục hồi giếng Long Thành Trung có một số lợi thế, vật tư thiết bị có sẵn, chỉ cần thổi rửa giếng, lắp bơm là hoạt động. Mục đích cấp nước cho khu vực Hòa Thành (đang trong tình trạng nước yếu, đặc biệt là dịp cao điểm tết nguyên đán Kỷ Hợi 2019). Tình hình nước thô kênh tây (do anh Nghiêm phụ trách) Ban điều hành đã làm việc với Công ty khai thác thủy lợi Dầu Tiếng Phước Hòa, đã tham dự họp tại UBND tỉnh, các bên đã có giải pháp cấp nước cho nhà máy nước, tuy nhiên nguy cơ không cấp đủ nước cho nhà máy vẫn có thể xảy ra. Ban điều hành đã có giải pháp trong kế hoạch năm 2019.

- Phát triển tuyến ống cấp nước, phải tính toán hiệu quả kinh tế là cần thiết, nhưng

hiện nay Công ty phải đăng ký với chính quyền địa phương, về thỏa thuận vùng phục vụ cấp nước, nên cổ đông đặt nặng tính hiệu quả của tuyến ống lắp đặt, thì không khả thi vì nhu cầu cấp nước thì có nhưng khách hàng thì thừa thớt, nên hiệu quả thấp. Mặt khác khi cam kết vùng phục vụ cấp nước phải đảm bảo độ bao phủ của đường ống cấp nước.

- Hội đồng quản trị (HDQT) ghi nhận thiếu sót về những đề nghị của Ban Kiểm soát chưa xử lý. Sẽ có biện pháp xử lý trong phiên họp HDQT tiếp theo gần nhất.

- Theo kế hoạch dự kiến tháng 7/2019 sẽ điều chỉnh giá nước, cổ đông đặt ra tình huống nếu không được điều chỉnh hoặc điều chỉnh muộn hơn dự kiến thì lợi nhuận không đảm bảo là vấn đề đặt ra chính đáng. Ban điều hành làm hết chức năng nhiệm vụ của mình để đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty, với quyết tâm đó, hồ sơ giá nước được xúc tiến làm ngay.

- Lương, thù lao, khen thưởng ban điều hành là phù hợp. Tiền lương, thù lao ban điều hành của Công ty là thấp nhất so với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Sự so sánh tiền lương bình quân của Ban điều hành và người lao động là khập khiễng, vì trách nhiệm gắn liền với quyền lợi. Việc trích quỹ nay có thay đổi sẽ chuyển hóa vào tiền lương.

- Xây dựng kế hoạch năm 2019 trên cơ sở khoa học, dữ liệu thống kê. Khoảng cách giữa kế hoạch và thực hiện còn phụ thuộc vào điều khách quan, chủ quan, bối cảnh, nhưng kế hoạch là mục tiêu chúng ta hướng đến. Do vậy Ban điều hành tập trung điều chỉnh kế hoạch phù hợp với từng thời điểm và điều kiện thực tế đặt ra.

d- Biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung:

* **Nội dung 1:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và Kế hoạch SXKD, XDCCB năm 2019

a. Kết quả hoạt động SXKD năm 2019

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	N.2016	N.2017	N.2018	Tỷ lệ %	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(6)/(4)	(8)=(6)/(5)
1	Nước sản xuất	m ³	8.753.272	8.876.029	9.244.999	105,62	104,16
2	Nước tiêu thụ	m ³	7.000.037	7.312.767	7.595.762	108,51	103,87
3	Tỷ lệ hao	%	20,03	17,61	17,84	-2,19	0,23
4	Doanh thu nước	1000đ	50.778.939	55.130.068	58.528.563	115,26	106,16
5	DT DVCT	1000đ	1.123.581	1.236.088	1.908.052	169,82	154,36
6	Lãi (Lỗ)	1000đ	168.114	2.905.031	3.343.576	1.988,87	115,09
7	Tổng số lao động	Người	131	134	132	100,76	98,51
8	Nộp ngân sách	1000đ	5.951.924	6.724.982	7.386.998	124,11	109,84
9	P.triển kh.hàng	Hộ	2.235	3.116	2.843	127,20	91,24

b. Kế hoạch SXKD, XDCCB năm 2019:

* Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD

1. Sản lượng nước sản xuất:	9.690.652 m ³
2. Sản lượng nước tiêu thụ:	7.998.459 m ³
3. Tỷ lệ hao hụt:	17,46 %
4. Tổng doanh thu:	63.291.515.668 đồng
Trong đó: - Doanh thu nước máy:	61.631.515.668 đồng
- Doanh thu tài chính	50.000.000 đồng

- Dịch vụ công trình:	1.600.000.000 đồng
- Thu nhập khác:	10.000.000 đồng
5. Tổng chi phí:	63.672.526.784 đồng
Trong đó: - Chi phí nước máy:	59.767.526.784 đồng
- Chi phí tài chính:	2.700.000.000 đồng
- Chi phí dịch vụ công trình:	1.200.000.000 đồng
- Chi phí khác:	5.000.000 đồng
6. Tổng lợi nhuận trước thuế:	-381.011.116 đồng
7. Tổng quỹ lương:	13.283.497.176 đồng
Trong đó: - Quỹ lương Người lao động:	11.791.897.176 đồng
- Quỹ lương Viên chức quản lý:	1.491.600.000 đồng

* Các chỉ tiêu công trình xây dựng cơ bản (XDCB) (có bảng chi tiết kèm theo)

1. Tổng dự toán công trình XDCB năm 2019: 74.470.604.000 đồng

Trong đó:

- Tổng dự toán các công trình khảo sát - thiết kế trong năm 2018 chuyển sang năm 2019 thi công: 11.887.229.000 đồng.
- Tổng dự toán các công trình khảo sát - thiết kế và triển khai thi công trong năm 2019: 40.483.375.000 đồng.
- Đầu tư MMTB và các công trình khác năm 2019: 22.100.000.000 đồng

2. Trọng tâm thực hiện các công trình chủ yếu như sau:

- Thu hồi mặt bằng, lập và trình phê duyệt hồ sơ đầu tư xây dựng Nhà máy nước Trảng Bàng giai đoạn I;
- Cải tạo nâng công suất N/m nước Tây Ninh giai đoạn I: 18.000 m³/ngày lên 29.000 m³/ngày
- Lắp hệ thống xử lý sắt - man gan giếng nước Long Thành Trung công suất 50-60m³/h;
- Khoan 4 giếng lắp bơm dự phòng cho Nhà máy nước Tây Ninh.
- Khoan giếng lắp đặt hệ thống xử lý nước cho trạm tăng áp Châu Thành.
- Đầu tư mạng lưới cấp nước thị trấn huyện Dương Minh Châu;
- Lập dự án đầu tư trạm cấp nước Tân Biên, Tân Châu.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 10.576.827 cổ phần; chiếm: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.*

* **Nội dung 2:** Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 10.576.827 cổ phần; chiếm: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.*
- *Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.*

* **Nội dung 3:** Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 10.576.827 cổ phần; chiếm: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết*

- Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

* **Nội dung 4:** Thông qua tờ trình báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 10.576.827 cổ phần; chiếm: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết

- Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

* **Nội dung 5:** Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018 và dự kiến kế hoạch năm 2019.

a. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

1. Lợi nhuận thực hiện trước thuế:	3.846.593.693 đ
2. Lợi nhuận thực hiện sau thuế:	3.434.576.276 đ
3. Kế hoạch phân phối:	
3.1. Trích quỹ khen thưởng – phúc lợi:	806.265.000 đ
<i>(cho doanh nghiệp xếp loại B)</i>	
Trong đó: - Quỹ khen thưởng – phúc lợi người lao động:	686.915.000 đ
<i>(3.434.576.276 đ x 20% = 686.915.000)</i>	
- Quỹ khen thưởng Ban điều hành:	119.350.000 đ
<i>(1.432.200.000 đ / 12 tháng x 1 tháng)</i>	
3.2. Lợi nhuận chia cổ tức (3.434.576.276 đ - 806.265.000 đ):	2.628.311.276 đ
3.3. Cổ tức trên cổ phiếu (2.628.311.276 đ / 10.576.827 cp):	248,5 đ/cp
3.4. Tỷ lệ cổ tức (2.628.311.276 đ / 105.768.270.000 đ x 100%):	2,48 %
3.5. Thực hiện chi trả cổ tức kể từ ngày 30/3/2019 (sau 05 ngày ĐHCĐ).	

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

1a. Lợi nhuận thực hiện trước thuế (theo giá nước hiện hành):	-381.011.116 đ
1b. Lợi nhuận thực hiện trước thuế (theo giá nước điều chỉnh từ tháng 7/2019 tăng 1.000 đồng/m ³ cho các đối tượng nước sinh hoạt; cơ quan hành chính sự nghiệp; đơn vị SXVC, doanh nghiệp và kinh doanh dịch vụ):	2.927.458.467 đ
2. Lợi nhuận thực hiện sau thuế:	2.594.212.620 đ
3. Kế hoạch phân phối:	
3.1. Trích quỹ khen thưởng – phúc lợi:	643.143.000 đ
Trong đó: - Quỹ khen thưởng – phúc lợi người lao động:	518.843.000 đ
<i>(trích 20% trên lợi nhuận sau thuế)</i>	
- Quỹ khen thưởng Ban điều hành:	124.300.000 đ
<i>(1.491.600.000 đ / 12 tháng x 1 tháng)</i>	
3.2. Lợi nhuận chia cổ tức (2.594.212.620 đ - 643.143.000 đ):	1.951.069.620 đ
3.3. Cổ tức trên cổ phiếu (1.951.069.620 đ / 10.576.827 cp):	184,47 đ/cp
3.4. Tỷ lệ cổ tức (1.951.069.620 đ / 105.768.270.000 đ x 100%):	1,84 %

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 10.576.827 cổ phần; chiếm: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết

- Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

* **Nội dung 6:** Thông qua tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công

1. Thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) năm 2018

STT	Chức vụ	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao (đồng/tháng)	Thành tiền (đồng)
1	Thành viên HĐQT	02	11	3.960.000	87.120.000
2	Thành viên HĐQT	04	01	3.960.000	15.840.000
3	Ban kiểm soát	02	12	2.970.000	71.280.000
4	Thư ký HĐQT	01	12	2.200.000	26.400.000
	Tổng cộng				200.640.000

2. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019

STT	Chức vụ	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao (đồng/tháng)	Thành tiền (đồng)
1	Thành viên HĐQT	04	12	3.960.000	190.080.000
2	Ban kiểm soát	02	12	2.970.000	71.280.000
3	Thư ký HĐQT	01	12	2.200.000	26.400.000
	Tổng cộng	07	36	9.130.000	287.760.000

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: 10.576.827 cổ phần; chiếm: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết*

- *Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết*

* **Nội dung 7:** Thông qua Tờ trình ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính 2019.

Kết quả biểu quyết: Thống nhất ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

- *Tán thành: 10.576.827 cổ phần; chiếm: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết*

- *Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết*

* **Nội dung 8:** Thông qua Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty

Kết quả biểu quyết: Thống nhất ủy quyền cho HĐQT hoàn chỉnh Điều lệ Công ty và ban hành tổ chức thực hiện.

- *Tán thành: 10.576.827 cổ phần; chiếm: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết*

- *Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết*

PHÂN KẾT THỨC ĐẠI HỘI.

- Thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- *Tán thành: 10.576.827 cổ phần; chiếm: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết*

- *Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết*

- Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Tán thành: 10.576.827 cổ phần; chiếm: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết

- Không tán thành: 0 cổ phần; chiếm: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh kết thúc vào lúc 12 giờ 00, ngày 25 tháng 3 năm 2019.

Biên bản này gồm 08 trang, được lập thành 14 bản để gửi cho UBND tỉnh Tây Ninh, UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội, các thành viên HĐQT, BKS, đăng Website Công ty và lưu hồ sơ Đại hội.

THƯ KÝ



Nguyễn Thành Thư

CHỦ TỌA



Trịnh Thành Nghiêm